| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**Q. THỐT NỐT - TP. CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 89/QĐ-TA | Thốt Nốt, ngày 07 tháng 11 năm 2019 |

# QUYẾT ĐỊNH

## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần tiến hành phiên họp:

1/ *Thẩm phán*: Ông Nguyễn Thanh Điền

2/ *Thư ký phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Nhàn

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 92/QĐ-TA ngày 16 tháng 10 năm 2019, đối với:

Họ và tên: **Trương Văn Đ**, sinh năm 1987, giới tính: nam

Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: lớp 8/12.

Nguyên quán: khu vực Q, phường K, quận T, thành phố Cần Thơ.

Đăng ký thường trú: khu vực Q, phường K, quận T, thành phố Cần Thơ.

Chổ ở hiện tại: khu vực Q, phường K, quận T, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: làm thuê.

Tiền án: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong vào tháng 01.2017);

Tiền sự: không.

Con bà Trương Thị Kim T *(1969)*.

*(vắng mặt tại phiên họp)*

Có sự tham gia của:

*1. Đại diện cơ quan đề nghị (Phòng lao động - thương binh và xã hội quận Thốt Nốt)*: Bà Đỗ Thị Hạnh - chuyên viên phòng *(có mặt)*

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt*: Ông Đặng Minh Thiện - kiểm sát viên. *(có mặt)*

## NHẬN THẤY:

Trương Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 07.5.2019, Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K ban hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, đến ngày 18.9.2019, Đ chấp hành xong. Sau đó, Đ tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được xét nghiệm vào ngày 21.9.2019 với kết quả "dương tính", tức là có sử dụng ma túy.

Trên tài liệu chứng cứ đã thu thập, thấy có đủ cơ sở nên cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị đưa Trương Văn Đ đi cai nghiện bắt buộc. Từ đó, Phòng lao động - thương binh và xã hội quận T ban hành Văn bản số 241/PLĐTBXH ngày 15.10.2019 đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đ.

*Tại phiên họp*,

*Đề nghị của đại diện Phòng lao động - thương binh và xã hội quận T*: Trên cơ sở kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đã được Phòng Tư pháp quận T thẩm định về mặt pháp lý, Phòng lao động - thương binh và xã hội quận T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ (địa chỉ: số 719, ấp Xẻo Vong C, xã Hiệp Lợi, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang) đối với Trương Văn Đ (lý lịch nêu trên) với thời gian là 18 tháng.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T*:

- Đối với Tòa án: Đã tuân thủ đúng trình tự quy định theo Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- Đối với việc lập hồ sơ đề nghị: đã đảm bảo tính pháp lý về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Vì vậy, với đề nghị của Phòng lao động - thương binh và xã hội quận T đối với Trương Văn Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng là phù hợp.

*Người bị đề nghị Trương Văn Đ vắng mặt tại phiên họp.*

## XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được xem xét tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, nhận định:

[1] Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cơ quan đề nghị là Phòng lao động - thương binh và xã hội quận T có trụ sở trên địa bàn quận T, thành phố Cần Thơ nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T theo quy định tại điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và điều 3 Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Kể từ khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính và lập biên bản theo quy định đối với Trương Văn Đ cho đến khi hồ sơ được chuyển sang Tòa án, các cơ quan chức năng đã thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tại các điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, điều 8-13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013, các khoản 1-3 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ.

[3] Về sự vắng mặt của người bị đề nghị Trương Văn Đ không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt công khai hợp lệ. Căn cứ khoản 2 điều 19 của Pháp lệnh, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp là phù hợp.

[4] Tại bản tường trình và biên bản ghi lời, Trương Văn Đ đều thừa nhận: bản thân sử dụng ma túy từ năm 2004 đến nay, khoảng 05 ngày đến 06 ngày thì sử dụng 01 lần, tuy nhiên không sử dụng thường xuyên.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Trương Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 07.5.2019, Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường K ban hành Quyết định số: 469/QĐ-UBND ngày 18.6.2019 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, với thời

gian 03 tháng (kể từ ngày 18.6.2019). Ngày 18.9.2019, Đ chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số: 680/GCN-UBND ngày 18.9.2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Kiên. Sau đó, Đ tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được xét nghiệm vào ngày 21.9.2019 với kết quả "dương tính".

Như vậy, Trương Văn Đ là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 1 điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09.9.2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30.12.2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trương Văn Đ đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy vào ngày 18.9.2019. Đến ngày 21.9.2019, Đ được tiến hành xét nghiệm chất ma túy với kết quả "dương tính" (tức là có sử dụng ma túy) nên còn trong thời hiệu để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[5] Xét hồ sơ đề nghị, nhận thấy gồm: Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị, Biên bản xét nghiệm chất ma túy vào ngày 07.5.2019 và ngày 21.9.2019 đã được Trạm y tế phường K xác định kết quả xét nghiệm "dương tính" với ma túy, Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy trái phép, Bản tường trình của Trương Văn Đ, Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy.

Như vậy, việc lập hồ sơ và trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Văn Đ đảm bảo tính pháp lý theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại Chương 2 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30.12.2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định số 136 (nêu trên).

[6] Xét thấy: Trương Văn Đ là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy. Trong khi nhà nước đang ra sức đấu tranh phòng/chống tội phạm về ma túy và tăng cường giáo dục tại địa phương đối với người nghiện ma túy nhằm đảm bảo trật tự xã hội và sức khỏe cộng đồng. Và Đ thuộc đối tượng được hưởng chính sách đó, nhưng khi chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường do nghiện ma túy vào ngày 18.9.2019 thì Đ lại sử dụng trái phép chất ma túy và được tiến hành xét nhiệm vào ngày 21.9.2019 với kết quả "dương tính". Như vậy, có thể thấy rằng: việc giáo dục tại địa phương không phát huy hiệu quả, ý thức tự cai nghiện tại cộng đồng đối với Đ là không khả thi. Do đó, cần áp dụng một thời hạn nhất định tại cơ sở cai nghiện để Trương Văn Đ được

chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, tạo điều kiện tốt cho Đ khi hòa nhập cộng đồng.

Trường hợp người bị đề nghị chấp hành tốt và có hiệu quả tích cực sẽ được giảm thời hạn theo quy định tại điều 112 Luật xử lý vi phạm hành chính và điều 27 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Do đó, đề nghị của Phòng lao động - thương binh và xã hội quận Thốt Nốt và ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ.

*Vì các lẽ trên*,

- Căn cứ điều 95, 96 và khoản 2 điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ vào các điều 3, 20 và 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ***Trương Văn Đ*** (có lý lịch như trên).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Phòng lao động - thương binh và xã hội quận T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận T có quyền kháng nghị, Trương Văn Đ (có lý lịch nêu trên) có quyền khiếu nại quyết định này kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động - thương binh và xã hội quận T phối hợp với Công an quận T đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

***Nơi nhận***: Thẩm phán
- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an quận T;
- Trưởng phòng LĐTBXH quận T;
- Ủy ban nhân dân phường (nơi cư trú);
- VKSND quận T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy TPCT;
- Tòa án nhân dân tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Điền